

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**  
**“MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ”**

Số tuần: 3 Tuần (Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 13/12/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<i>* Phát triển vận động</i>				
1.	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hít vào, thở ra</li> <li>- Tay: + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống;</li> <li>+ 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay.</li> <li>- Lưng, bụng, lườn:</li> <li>+ Cúi người xuống, đứng thẳng người lên</li> <li>+ Vặn người sang hai bên</li> <li>- Chân: + Ngồi xuống, đứng lên;</li> <li>+ Bật tại chỗ</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Các bài thể dục sáng</li> <li>* Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định</li> <li>- Tay: + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống;</li> <li>+ 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay.</li> <li>- Lưng, bụng, lườn:</li> <li>+ Cúi người xuống, đứng thẳng người lên</li> <li>+ Vặn người sang hai bên</li> <li>- Chân: + Ngồi xuống, đứng lên;</li> <li>+ Bật tại chỗ</li> </ul>	
2.	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh.	- Đi theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</li> <li>+ VĐCB: Đi theo hiệu lệnh.</li> <li>TCVĐ: Kiến về tố</li> <li>* Hoạt động chơi:</li> <li>TCM: Ai đi đúng hướng</li> </ul>	
4.	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò	- Bò theo đường ngoằn ngoèo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</li> <li>+ VĐCB: Bò theo đường</li> </ul>	

	theo đường ngoằn ngoèo.		ngoẰn ngoÈo TCVĐ: Dung dăng dung dẻ * Hoạt động chơi: TCM: + Kiến về tổ; + Bơi trong hồ	
5.	- Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Nhún bật về phía trước	- Nhún bật về phía trước	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Nhún bật về phía trước TCVĐ: Con rùa	
6.	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy... - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón, nhặt đồ vật	* Hoạt động chơi- tập ở các khu vực chơi; Hoạt động giao lưu cảm xúc: cho trẻ xâu vòng hoa màu vàng, màu đỏ; xếp hình...	
7.	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp, chồng...	-Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 5 - 6 khối. - Lật mở trang sách. - Tập cầm bút tô, vẽ.	- Xem tranh, trò chuyện về mẹ, những người trong gia đình, 1 số đồ dùng của GĐ...	

*\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe*

13.	- Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.	- Một số vật dụng nguy hiểm: Bếp đang đun, ổ điện...những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Xô nước, giếng nước, phích nước nóng, bếp đang đun...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Xô nước, giếng nước, phích nước nóng, bếp đang	
-----	--	--	--	--

			đun...	
14.	- Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết, phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Tự ý đi chơi; leo trèo lan can, cây, tường rào, nghịch các vật sắc nhọn...	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem hình ảnh một số hành động nguy hiểm: Trèo ghế, ra ngoài cổng, leo trèo lan can, cây, tường rào, nghịch các vật sắc nhọn...	

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15.	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Sờ nắn, nhìn... đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật để nhận biết (Cứng - mềm, trơn, (nhẵn) - xù xì). - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số đồ dùng trong gia đình: Bát, thìa, cốc, tì vi, xe máy, giường, tủ... * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nhận biết: Cái bát, cái cốc.	
16.	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc.		
17.	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ trò	

	gần gũi khi được hỏi.		chuyện với trẻ về tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình: ông bà, bố mẹ, anh chị... * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nhận biết: Mẹ của bé	
--	-----------------------	--	--	--

### 3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

23.	- Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...thế nào?” ...	- Nghe các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “Để làm gì?”; - Trả lời và đặt câu hỏi: “Ai đây?”, “Mẹ con tên là gì?”, “Con yêu ai?”...	* Các hoạt động chơi- tập có chủ định * Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ trò chuyện về những người thân gần gũi trong gia đình, 1 số đồ dùng để ăn, để uống trong gia đình...	
24.	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: “Thỏ con không vâng lời”, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe khi người lớn kể chuyện “Cháu ngoan của bà”. - Kể lại đoạn truyện: “Thỏ con không vâng lời” được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động chơi: - Nghe truyện ngắn “Cháu ngoan của Bà” * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Truyện: Thỏ con không vâng lời (TCTV: <i>Bướm vàng, bắc gấu</i> ) (STEAM)	
25.	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	* Hoạt động chơi- tập có chủ định:	
26.	- Trẻ biết đọc được bài thơ: “Bé tập giúp mẹ;	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: “Bé tập giúp mẹ; Chồi ngoan (TCTV: <i>Thật</i>	+ Thơ: Bé tập giúp mẹ (TCTV: <i>Rác ra, vui lòng</i> );	

	Chỗi ngoan”, ca dao, đồng dao: “Công cha như núi Thái Sơn; Cái cò cái vạc cái nồng”... với sự giúp đỡ của cô giáo.	Chỗi ngoan”. - Nghe bài ca dao, câu hát ru: “Công cha như núi Thái Sơn; Cái ngủ mày ngủ cho lâu”.	<i>nhanh, đỡ bà)</i> * Chơi - tập buổi chiều: + Ca dao: Công cha như núi Thái Sơn. * Hoạt động ngủ: + Câu hát ru: Cái ngủ mày ngủ cho lâu;	
27.	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 4 - 5 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản: Con thích chơi cầu trượt; Con thích đi chơi...	* Hoạt động chơi: + Chơi tự do ngoài trời. + Chơi ở các khu vực chơi.	
28.	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Cái gì đây?”.	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động chơi * Hoạt động giao lưu cảm xúc * Hoạt động chơi - tập có chủ định	
29.	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Đón, trả trẻ. * Hoạt động chơi: Các khu vực chơi; chơi ngoài trời.	

#### **4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ**

32.	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Đón, trả trẻ.	
-----	------------------------------------	---	---	--

	tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.		* Hoạt động chơi- tập có chủ định: + PTKNXH: Album gia đình bé. - Trải nghiệm “Rót nước”.	
37.	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Bếp ga, xoong nồi, đũa, bát thìa; ống nghe giường...	* Hoạt động chơi: + Góc TTV: Bán hàng; nấu ăn; khám bệnh, cho em ăn. + Góc HĐVĐV: Xếp hình, xâu vòng màu đỏ, vàng, đóng cọc bàn gỗ; chắp ghép hình. + Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, kéo dây xe. + Góc NT: Xem tranh, lật mở trang sách, nặn cánh hoa, tô màu đồ dùng trong gia đình;	
38.	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.		
40.	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc: Hát: Lời chào buổi sáng; VĐTN: Cùng múa vui; Tập tầm vông	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Hát: Lời chào buổi sáng; + VĐTN: Cùng múa vui; Tập tầm vông	* Chơi - tập có chủ định: + Hát: Lời chào buổi sáng; + VĐTN: Cùng múa vui; Tập tầm vông	
41	- <i>Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản</i>	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: “Cả nhà thương nhau; Biết vâng lời mẹ”;	* Chơi - tập có chủ định: + Nghe hát - Nghe nhạc: Cả nhà thương nhau; Biết vâng lời mẹ + TCAN: Thi ai giỏi;	

	<i>nhạc và nghe các dụng cụ âm nhạc.</i>	- Nghe bài hát DC: Lý cây bông + TCAN: Thi ai giỏi;	- HĐ chiêu: Nghe bài hát DC: Lý cây bông	
42.	- Trẻ thích tô màu, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Xâu vòng màu vàng tặng mẹ. + Xếp ngôi nhà và đường đi xuống bếp + Tô màu tivi * Hoạt động chơi: Xem tranh, ảnh về chủ đề.	

**Tổng số mục tiêu: 24**

**NGƯỜI XD KẾ HOẠCH**

**XÁC NHẬN CỦA BGH**

**Phạm Thị Hà**